

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Quốc Lộ 2A, thôn Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1993 và chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Thế D và chị Nguyễn Thị Thu T đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. **Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng:** Anh Nguyễn Thế D và chị Nguyễn Thị Thu T có 01 con chung chưa đủ 18 tuổi là cháu Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 29/7/2023.

Anh Nguyễn Thế D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 29/7/2023. Chị Nguyễn Thị Thu T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Kim Ng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Nguyễn Thế D và chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. **Về án phí:** Anh Nguyễn Thế D đồng ý chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001181 ngày 05/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Trả lại cho anh Nguyễn Thế D số tiền **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THA Khu vực 7 – Khánh Hòa;
- UBND phường B, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu AV; Hồ sơ vụ án.

Lê Trần Anh Khoa